TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HS-PT
Ngày 04-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trung Dũng

Các Thẩm phán: Ông Đặng Đức Hào

Ông Trần Minh Bắc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Na – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Bà Dương Thúy Nga – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 129/2021/HSPT ngày 13-10-2021 đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Anh T và Nhan Thanh L do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 86/2021/HSST ngày 23-6-2021 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Bị cáo có kháng cáo:

1/ Nguyễn Hoàng Anh T, sinh năm 1984 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; HKTT: Tổ 10/15Ô1, khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Chỗ ở: ấp T, xã H, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: tài xế; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1959 và bà Hoàng Thị Xuân H, sinh năm 1958; Có vợ Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1989; có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

2/ Nhan Thanh L, sinh năm 1989 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; HKTT và chỗ ở: ấp P, xã Phước Tỉnh, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nhan Thanh H, sinh năm: 1968 và bà Nguyễn Phương Lan A, sinh năm 1969;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do quen biết với nhau từ trước nên vào khoảng giữa tháng 01-2021, Linh (chưa rõ nhân thân, lai lịch) ở tỉnh Quảng Ngãi gọi điện thoại nhờ Nguyễn Hoàng Anh T nhận và chuyển 06 thùng pháo đi giao cho một người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) ở xã Phước Tỉnh. Hai bên thỏa thuận Linh sẽ gửi 06 thùng pháo chia làm hai đợt, mỗi đợt 03 thùng vào cho Tbằng xe khách của nhà xe "Văn Vinh" chạy tuyến Vũng Tàu – Quảng Ngãi, sau khi giao cho khách xong Linh sẽ trả tiền công cho T5.000.000đ (việc thỏa thuận mua bán, liên hệ xe do Linh thực hiện). Khoảng 02 ngày sau đó, Tđược nhà xe "Văn Vinh" liên hệ giao 03 thùng hàng được gửi từ Quảng Ngãi vào tại khu vực dưới chân cầu "Cửa Lấp" thuộc xã Phước Tỉnh, huyện L. Sau khi nhận được Tthuê xe ba gác chở về xưởng gỗ của gia đình mình tại ấp Phước Lộc, xã Phước Tỉnh, huyện L cất giấu với mục đích khi nào nhận được 03 thùng pháo còn lại sẽ đi giao cho một người do Linh chỉ định (không rõ nhân thân, lai lịch). Hai ngày sau kể từ khi nhận 03 thùng pháo đầu tiên, Ttiếp tục nhận thêm 03 thùng pháo do nhà xe "Văn Vinh" giao (cách thức giao nhận như lần trước). Sau khi nhận được pháo, T gọi điện thoại cho Nhan Thanh L gửi nhờ 03 thùng pháo và được Nhan Thanh L đồng ý cho gửi tại nhà của mình nên gọi xe ba gác chở đến. Nhan Thanh L nhận được 03 thùng pháo do Tgửi nhờ thì đem cất giấu vào trong phòng ngủ của mình (chưa biết bên trong các thùng hàng là pháo nổ đến hôm sau mới biết).

Do việc mua bán pháo giữa Linh và người thanh niên không thực hiện được nên Linh yêu cầu T chuyển trả lại toàn bộ số pháo trên về Quảng Ngãi cho mình và liên hệ với nhà xe "Văn Vinh" để gửi, nhưng mỗi lần nhà xe chỉ đồng ý nhận 03 thùng hàng nên Tlấy 03 thùng pháo cất giấu ở xưởng cưa nhà mình gửi trước, 03 thùng còn lại cất giấu tại nhà của Nhan Thanh L sẽ gửi đi sau khi liên hệ được xe.

Khoảng 01 tuần sau khi nhận giữ hộ cho Anh Tuấn, có một người đàn ông tên Tí (chưa rõ nhân thân lai lịch) là bạn bè ngoài xã hội gọi điện thoại cho Nhan Thanh L đòi trả số tiền 1.000.0000đ vay trước đó. Do chưa có tiền trả mà bị Tí giục trả nợ nên Nhan Thanh L nói với Tí là mình có pháo và sẽ đưa cho Tí 01 bệ pháo (bên trong chứa 100 ống pháo) để làm tin và hai bên thỏa thuận với nhau khoảng 5 -7 ngày sau Nhan Thanh L sẽ mang số tiền 1.000.000đ đến trả để lấy bệ pháo về (Tkhông biết), Tý đồng ý nên Nhan Thanh L lấy 01 bệ pháo đưa cho Tý và số pháo còn lại vẫn cất giữ trong phòng ngủ của mình.

Đến khoảng 17 giờ 45 phút ngày 04-02-2021, Công an xã Phước Tỉnh kiểm tra hành chính nhà của Nhan Thanh L, qua kiểm tra phát hiện bắt quả tang trong phòng ngủ của Nhan Thanh L có 03 thùng carton bên trong có chứa tổng cộng 17 bệ pháo (02 thùng mỗi thùng chứa 06 bệ và 01 thùng chứa 05 bệ), bên trong mỗi bệ chứa 100 ống pháo và thu giữ toàn bộ tang vật.

Vật chứng thu giữ: 17 khối hình hộp chữ nhật có kích thước (24 x 24 x 15) cm, bên ngoài bộc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối chứa 100 ống pháo

hình trụ.

Tại Kết luận giám định số 1219/C09B ngày 05-3-2021 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh - Bộ Công an kết luận:

"Tất cả mẫu vật gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng là 66,6kg".

Đối với người tên Linh ở tỉnh Quảng Ngãi đã gửi pháo cho Anh Tuấn; người thanh niên giao dịch mua pháo và người tên Tí hiện hiện không rõ nhân thân lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 86/2021/HSST ngày 23-6-2021 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng Anh T phạm tội *"Vận chuyển hàng cấm"* và bị cáo Nhan Thanh L phạm tội *"Tàng trữ hàng cấm"*

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 191, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, các điều 17, 38 và 58 Bộ luật hình sự; Xử phạt Nguyễn Hoàng Anh T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 191, điểm s khoản 1 Điều 51, các điều 17, 38 và 58 của Bộ luật hình sự; Xử phạt Nhan Thanh L 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 30-6-2021, Nguyễn Hoàng Anh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 02-7-2021, Nhan Thanh L kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu phát biểu quan điểm về vụ án: Bản án sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo Nguyễn Hoàng Anh T và Nhan Thanh L là có căn cứ và đúng pháp luật, mức án đã tuyên phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Tại phiên tòa, các bị cáo không cung cấp được chứng cứ nào mới làm căn cứ xin giảm hình phạt hay hưởng án treo. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Đơn kháng cáo của Nguyễn Hoàng Anh T, Nhan Thanh L gửi trong thời hạn luật định nên hợp lệ, được chấp nhận xem xét theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình,

lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 04-02-2021, Công an xã Phước Tỉnh, huyện L phát hiện bắt quả tang Nhan Thanh L đang có hành vi tàng trữ trái phép 17 khối hình hộp hình chữ nhật có kích thước (24 x 24 x 15) cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối chứa 100 ống giấy hình trụ được cất giấu trong phòng ngủ tại nhà của mình thuộc ấp Phước Hương, xã Phước Tỉnh, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu với mục đích giữ giùm cho Nguyễn Hoàng Anh T. Theo kết quả giám định tất cả đều là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng là 66,6kg. Quá trình điều tra xác định được số pháo nói trên do Tgửi nhờ tại nhà của Nhan Thanh L với mục đích giao cho một người thanh niên ở xã Phước Tỉnh theo yêu cầu của Linh ở tỉnh Quảng Ngãi để hưởng thù lao với số tiền 5.000.000đ. Tuy nhiên, do việc thỏa thuận mua bán pháo giữa Linh và người thanh niên không thực hiện được nên yêu cầu chuyển trả lại toàn bộ số pháo nói trên về Quảng Ngãi cho mình và Tđang chờ liên lạc với nhà xe để chuyển đi thì bị phát hiện bắt quả tang.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Nguyễn Hoàng Anh T phạm tội *"Vận chuyển hàng cấm"* theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự; Nhan Thanh L phạm tội *"Tàng trữ hàng cấm"* là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về kháng cáo của các bị cáo:

Các bị cáo nhận thức rõ pháo nổ là hàng hóa thuộc danh mục cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi vận chuyển, tàng trữ pháo nổ. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, mua bán pháo nổ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, cần phải được xử lý nghiêm để bảo đảm tính răn đe và giáo dục, phòng ngừa tội phạm.

Đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Anh T được bạn thuê nhận và chuyển giao pháo nổ đến cho người khác, bị cáo biết rõ pháo nổ là mặt hàng bị cấm lưu thông nếu không được sự cho phép của cơ quan chức năng, tuy nhiên vì được trả công mỗi lần giao thành công mà bị cáo bất chấp quy định pháp luật đã nhận và đồng ý chuyển giao pháo nổ đến người mua. Tại đơn kháng cáo bị cáo trình bày gia đình bị cáo có truyền thống cách mạng và có người nhà là công chức nhà nước, tuy nhiên, người có công với cách mạng theo bị cáo trình bày là "Mợ" không thuộc trường hợp được xem xét là người thân thích, có quan hệ huyết thống, là người nuôi dưỡng trực tiếp để được xem là tình tiết giảm nhẹ theo quy định và người thân là công chức nhà nước không phải là tình tiết giảm nhẹ. Vì vậy, cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 tuyên phạt bị cáo 02 năm tù là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đối với bị cáo Nhan Thanh L, tại đơn kháng cáo bị cáo cho rằng bị cáo bị oan do quá tin tưởng bị cáo Tuấn, và cho rằng mức án 02 năm tù đối với bị cáo là không công bằng. Tuy nhiên, bị cáo khai rằng khi biết 03 thùng cacton bị cáo Tuấn gửi là pháo nổ nhưng sau đó bị cáo vẫn đồng ý giữ và lấy 01 bệ pháo để gán

nợ cho đối tượng tên Tý. Vì vậy, cấp sơ thẩm khi lượng hình đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 tuyên xử 02 năm tù là hoàn toàn phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ khác, vì vậy Hội đồng xét xử thống nhất không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm

Từ những phân tích, nhận định như trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của các bị cáo, giữ nguyên mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của Nguyễn Hoàng Anh T, Nhan Thanh L; giữ nguyên bản án sơ thẩm số 86/2021/HSST ngày 23-6-2021 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng Anh T phạm tội *"Vận chuyển hàng cấm"* và bị cáo Nhan Thanh L phạm tội "*Tàng trữ hàng cấm*".

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt **Nguyễn Hoàng Anh T** 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt **Nhan Thanh L** 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

2. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số 86/2021/HSST ngày 23-6-2021 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Nguyễn Hoàng Anh T, Nhan Thanh L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (04-01-2022).

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- PV 27 - Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Trại tạm giam – Công an tỉnh BR-VT;
- Tòa án nhân dân huyện L;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Bị cáo;
- Lưu: Tòa Hình sự, Hồ sơ vụ án.

Phạm Trung Dũng